

Bản án số:20/2026/DS - ST

Ngày: 15/01/2026

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- VĨNH LONG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Thành

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Thanh

2. Bà Lê Thị Tú Anh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long: không tham gia phiên tòa.*

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số:210/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:312/2025/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Ông **Đỗ Hữu H**, sinh năm 1971 ( vắng mặt)

Địa chỉ: Số B, khóm A, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Do quen biết với với bị đơn, nên nguyên đơn có cho bị đơn vay tiền nhiều lần, cụ thể như sau:

- Ngày 15/02/2023: bị đơn vay 20.000.000đồng.Thời hạn một năm.

- Ngày 09/4/2023: bị đơn vay 15.000.000đồng. Thời hạn sáu tháng.
- Ngày 05/5/2023 : bị đơn vay 13.000.000đồng. Thời hạn một tháng.
- Tổng cộng là 48.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận 1,66%/tháng. Sau khi bị đơn vay tiền đến nay, bị đơn không trả cho nguyên đơn số tiền nào.

Nay, nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc N yêu cầu bị đơn ông Đỗ Hữu H phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 48.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng cũng không có văn bản trả lời ý kiến theo thông báo về việc thụ lý vụ án, cũng như không tham dự phiên hòa giải .

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền gốc là 48.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi . Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Đỗ Hữu H đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc N yêu cầu bị đơn buộc ông Đỗ Hữu H trả cho nguyên đơn số tiền vay còn thiếu là 48,000,000 đồng là có cơ sở chấp nhận,

Bởi lẽ: theo chứng cứ là giấy biên nhận vay tiền như sau :

- Ngày 15/02/2023: bị đơn vay 20.000.000đồng. Thời hạn một năm.
- Ngày 09/4/2023: bị đơn vay 15.000.000đồng. Thời hạn sáu tháng.
- Ngày 05/5/2023 : bị đơn vay 13.000.000đồng. Thời hạn một tháng.

Tổng cộng là 48.000.000đồng.

Đồng thời, Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do cũng không có văn bản trả lời ý kiến theo thông báo về việc thụ lý vụ án, cũng như không tham dự phiên hòa giải chứng tỏ bị đơn có nợ nguyên đơn nên cố tình vắng mặt nhằm kéo dài thời gian trả nợ, nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị đơn ông Đỗ Hữu H phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc N số tiền gốc là 48,000,000 đồng là có căn cứ theo quy định tại các Điều 463, 464, 466 của Bộ luật dân sự 2015.

[4] Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí DSST.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 264 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 463, 464, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc N, buộc bị đơn ông Đỗ Hữu H phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc N số tiền gốc là 48,000,000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải nộp 2.400.000 đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.394.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0006373 ngày 17/10/2025 tại thi hành án Dân sự, tỉnh Vĩnh Long. (Nay là Phòng thi hành án Dân sự khu vực 1-Vĩnh Long)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV1-VL;
- Phòng THADS KV1-VL;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu VP, HS./.

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Thành